

Choir	(n)	a group of singers	đội hợp xướng
Basketball club	(n)	a number of people meeting for playing basketball	câu lạc bộ bóng rổ
Computer club	(n)	a number of people meeting for studying computer	câu lạc bộ máy tính
Swimming Club	(n)	a number of people meeting for swimming	Câu lạc bộ bơi
Chess club	(n)	a number of people meeting for playing chess	Câu lạc bộ cờ vua
Football club	(n)	a number of people meeting for playing football	Câu lạc bộ bóng đá
Drama club	(n)	a number of people meeting for acting	Câu lạc bộ kịch
Actor	(n)	a performer in a play	Diễn viên
Music club	(n)	a number of people meeting for playing musical instruments	Câu lạc bộ âm nhạc
Orchestra	(n)	a group of musicians playing together	Dàn nhạc
Referee	(n)	The person in charge of a sports game	Trọng tài
Coach	(n)	The person who helps people play sport better	Huấn luyện viên
Captain	(n)	The leader of a sports team	Huấn luyện viên
Chess piece	(n)	The things you move in a game of chess	Quân cờ
Chessboard	(n)	The thing you play chess on	Bàn cờ
Seaweed	(n)	A plant that grows in the sea	Rong biển
Bubble	(n)	a floating ball of air or gas	Bong bóng

fantastic	(adj)	extremely good; excellent	tuyệt vời, không tưởng
animation	(n)	a film/movie in which drawings of people and animals seem to move	hoạt hình
brilliant	(adj)	extremely clever or impressive	tài giỏi, lỗi lạc